

Số: 281/BC-DAP

Hải Phòng, ngày 22 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I- THÔNG TIN CHUNG:

1- Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần DAP - Vinachem
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200827051 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/7/2008, thay đổi lần thứ 5 ngày 30 tháng 3 năm 2016.
- Vốn điều lệ: 1.461,099 tỷ đồng
- Địa chỉ: Lô GI-7, khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng;
- Số điện thoại: 0225 3.979.368
- Số fax: 0225 3.979.170
- Website: <http://www.dap-vinachem.com.vn>
- Mã cổ phiếu: DDV

2- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem được thành lập ngày 24/7/2008 theo Quyết định số 405/QĐ-HCVN của Tổng Công ty Hóa chất Việt Nam (nay là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam). Công ty Cổ phần DAP-Vinachem được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Kể từ ngày 01/01/2015, Công ty được chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (trong đó Nhà nước nắm 64% vốn điều lệ).

- Từ ngày 09/6/2015: Đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hà Nội.
- Từ ngày 10/6/2015: Công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn.
- + Ngày đăng ký giao dịch có hiệu lực: 10/6/2015
- + Ngày chính thức giao dịch: 10/6/2015

3- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Sản xuất hóa chất cơ bản;
- Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (bao gồm bán điện);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;

- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn phân bón, hợp chất ni tơ và hóa chất cơ bản (không bao gồm thuốc trừ sâu và thuốc bảo vệ thực vật);

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê kho bãi;

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Thu phí cầu cảng;

- Địa bàn kinh doanh: Tại Lô GI-7 khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

4- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc điều hành.

Người đại diện theo pháp luật: Tổng giám đốc điều hành.

- Sơ đồ tổ chức-quản lý: (phụ lục kèm theo)

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5- Định hướng phát triển:

a- Mục tiêu chính của Công ty:

Phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích Nhà nước- Cổ đông- Người lao động;

b- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Trọng tâm nhân tố con người;

+ Không ngừng nâng cao trình độ công nghệ sản xuất, sản phẩm làm ra đảm bảo chất lượng cao;

+ Phân đầu đạt và vượt công suất thiết kế 330.000 tấn DAP/năm;

+ Phát triển các sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường;

+ Giữ vững và phát triển thị trường trong nước; từng bước mở rộng thị trường nước ngoài.

c- Các mục tiêu về môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về bảo vệ môi trường;

- Nâng cao trình độ công nghệ sản xuất;

- Tuyên truyền, giáo dục người lao động để cải thiện môi trường;

- Tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào xã hội, từ thiện;

- Đảm bảo việc làm, thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống tinh thần, thực hiện đúng các chế độ đối với người lao động.

6- Các rủi ro:

- Luật số 71/2014/QH13 vẫn chưa được sửa đổi theo hướng đưa phân bón về danh mục những mặt hàng chịu thuế GTGT, nên chi phí thuế GTGT đầu vào đều phải tính vào chi phí sản xuất, đã làm tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh của sản phẩm DAP Đình Vũ.

- Trong những tháng đầu năm 2017 tình trạng cung phân bón vẫn vượt nhu cầu sử dụng trong nước, hàng nhập khẩu, nhất là từ Trung Quốc tăng cao (theo số liệu thống kê Hải quan, thì cả năm 2017 khối lượng DAP nhập khẩu về là 997.000 tấn. Trong đó theo đường chính ngạch là 917.000 tấn và theo tiểu ngạch là 80.000 tấn, tăng 42,4% về lượng so với cùng kỳ năm 2016) làm cho sản phẩm của Công ty cũng như sản phẩm phân bón

DAP sản xuất trong nước cạnh tranh rất khó khăn, giá bán luôn duy trì ở mức thấp hơn so với phân bón DAP nhập khẩu.

II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017:

1- Khái quát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

- Tình trạng dư cung trên thị trường phân bón còn phổ biến, nguồn cung trong nước dồi dào (hàng phân bón tồn kho còn nhiều), lượng nhập khẩu không giảm. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khu vực thị trường trọng điểm tiêu thụ phân bón DAP (là đồng bằng sông Cửu Long) ngày càng diễn ra phức tạp, khó lường, diện tích đất trồng lúa bị thu hẹp do bị xâm nhập mặn, tình trạng khô hạn ở miền Trung, Tây Nguyên còn kéo dài nhiều năm tới. Dẫn tới thị trường tiêu thụ phân bón sẽ bị thu hẹp, mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt hơn, nhất là trong bối cảnh hội nhập sâu rộng như hiện nay.

- Tình trạng phân bón giả, phân bón kém chất lượng vẫn còn tràn lan trên thị trường, đặc biệt là khu vực miền Trung và Tây Nguyên. Mặc dù các cơ quan chức năng đã tăng cường quản lý, nhưng hiệu quả đạt được chưa cao. Số lượng phân bón nhập lậu, nhập qua đường tiểu ngạch còn nhiều, nhất là ở các tỉnh biên giới phía Bắc.

- Do tác động của Luật thuế số 71/2014/QH13 chuyển phân bón từ mặt hàng chịu thuế GTGT sang không chịu thuế GTGT từ khâu nhập khẩu đến khâu sản xuất, thương mại bán ra. Điều đó đồng nghĩa với toàn bộ thuế GTGT đầu vào sẽ phải cộng vào chi phí sản xuất, dẫn đến giá thành sản xuất sản phẩm tăng, giảm sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu (hàng nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT nữa nên có cơ hội giảm giá tối đa 5%).

- Giá một số nguyên liệu chính như lưu huỳnh, Amoniac có chiều hướng tăng.

- Một số ngân hàng thương mại chưa thực sự có thiện chí đồng hành và hỗ trợ cho vay vốn lưu động cho doanh nghiệp hoạt động.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh chính trong năm 2017

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Kế hoạch điều chỉnh 2017	Thực hiện 2017	Tỉ lệ (%)	
					TH 2017 so với 2016	TH 2017 so với KH
1	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	240.000	243.402	193,54	101,41
2	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	240.000	240.903	143,52	100,37
3	Doanh thu	Ti đồng	1.923,70	2.018,27	153,01	104,92
4	Lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	3,363	14,760	-	439,58
5	Mức chi cổ tức/Vốn điều lệ	%			-	

* Nhận xét: Về sản xuất:

- Về tình hình chạy máy, các đơn vị trong Công ty đã có phương án sản xuất hợp lý phù hợp với tình hình tiêu thụ sản phẩm, tổ chức sản xuất an toàn, năng suất và tiết kiệm, góp phần quan trọng vào việc thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD của Công ty.

- Về chất lượng sản phẩm: Duy trì tương đối ổn định chất lượng sản phẩm DAP 61%, đa dạng màu sắc sản phẩm theo nhu cầu của thị trường, cung ứng ra thị trường sản phẩm DAP Humic + TE giúp tăng được sản lượng bán cho các đơn vị sản xuất NPK. Bước đầu đạt kết quả khả quan đối với các hướng nghiên cứu nâng cao hàm lượng dinh dưỡng của sản phẩm DAP lên 64%.

- Về định mức tiêu hao: Không chế được hầu hết các chỉ tiêu định mức tiêu hao nguyên, nhiên vật liệu đều bằng và thấp hơn định mức kế hoạch. Giá trị tiết giảm chi phí

do giảm định mức tiêu hao các nguyên liệu thực hiện trong năm 2017 đạt 22,889 tỷ đồng, tăng 21,1% so với kế hoạch tiết kiệm năm 2017 và tăng 29,1% so với số tiền đã thực hiện tiết kiệm năm 2016.

- Hệ thống máy móc thiết bị cơ bản đảm bảo an toàn, trong năm đã không có phát sinh sự cố, hỏng hóc lớn nào làm gián đoạn sản xuất dài ngày.

Kết quả, sản lượng DAP sản xuất năm 2017 đạt 243.402 tấn, bằng 193,5% so với thực hiện năm 2016 và tăng 1,42% so với kế hoạch. Việc điều hành sản xuất luôn theo sát với tình hình tiêu thụ, cơ bản đáp ứng yêu cầu của khách hàng về số lượng và chủng loại sản phẩm. Thực hiện kế hoạch sản lượng sản xuất hàng tháng phù hợp với khả năng tiêu thụ, đồng thời duy trì lượng hàng tồn kho trong hạn mức quy định.

Giai đoạn cuối năm 2017, tình hình tiêu thụ sản phẩm có chiều hướng thuận lợi hơn, Công ty đã tăng công suất chạy máy đáp ứng yêu cầu tiêu thụ sản phẩm gia tăng. Trong quý 4/2017, Công ty đã phát động đợt thi đua sản xuất 90 ngày đêm nước rút, phấn đấu để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017. Kết quả thực hiện sản xuất trong quý IV/2017 đạt 76.388 tấn phân bón DAP, tăng 3,9% so với chỉ tiêu thi đua đề ra.

2- Về tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban Tổng giám đốc và Trưởng phòng Kế toán tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Sinh	Tổng Giám đốc	20,13%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 20%
2	Vũ Văn Bằng	Phó Tổng Giám đốc	14,0014%	Trong đó đại diện vốn cho Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là 14%
3	Nguyễn Văn Phiên	Phó Tổng Giám đốc	0,00002%	
4	Bùi Đăng Duẩn	Phó Tổng Giám đốc	0,00003%	
5	Lê Thị Hiền	Phó phòng, điều hành phòng Kế toán tài chính		Thay bà Đặng Thị Hoa điều hành KTTTC, từ ngày 01/01/2017.

* Lý lịch tóm tắt

1. Ông Nguyễn Văn Sinh

Họ và tên:	Nguyễn Văn Sinh
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	20 tháng 10 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
CMND số:	011258152 Ngày cấp: 08/12/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 202 Nhà 125A, khu Tập thể Khóa Minh Khai, Phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (142)
Số điện thoại di động:	0913024196

Dịa chỉ email:	Nguyensinhdap1@gmail.com	
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư hóa chất.	
Quá trình công tác:		
10/1980 - 10/1986	Sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.	
11/1986 - 11/1998	Trưởng ca Điều độ Công ty, kỹ thuật viên phòng Kỹ thuật sản xuất - Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.	
11/1998 - 3/2001	Phó trưởng phòng Kỹ thuật công nghệ, Chủ tịch Công đoàn Phòng KTCN-AT, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	
3/2001 - 6/2002	Phó bí thư Đảng bộ, Giám đốc Xưởng Tổng hợp Urê, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	
6/2002 - 12/2002	Trưởng phòng KTCN, Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	
1/2003 - 1/2006	Trưởng phòng Kỹ thuật, Ban QLDA DAP Hải Phòng	
02/2006 - 07/2008	Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Chủ tịch Công đoàn Ban QLDA DAP Hải Phòng	
7/2008 - 01/2012	Ủy viên BCH Đảng bộ Công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM, Phó Giám đốc Ban QLDA DAP Hải Phòng, Ủy viên BCH Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, Chủ tịch công đoàn Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
02/2012 - 3/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Quyền Giám đốc Ban Quản lý Dự án DAP Hải Phòng	
3/2014 - 12/2014	Phó Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	
01/2015 - 02/2015	Phó Bí thư Phụ trách Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	
03/2015 - đến nay	Bí thư Đảng bộ Công ty, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 29.424.680 cổ phần, chiếm 20,13% vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 29.221.980 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 202.700 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VDL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	

Nguyễn Huyền Linh Phương	Con	140.000	0,001
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

2. Ông Vũ Văn Bằng

Họ và tên:	Vũ Văn Bằng
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	06 tháng 03 năm 1969
Nơi sinh:	Xã Thái Dương, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
CMND số:	031969428 Ngày cấp: 16/4/2014
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0225. 3979 368 (162)
Số điện thoại di động:	0982.294.881
Địa chỉ email:	Vuvanbangdap69@gmail.com
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư công nghệ hóa học
Quá trình công tác:	
10/1992 – 3/2000	Công nhân sửa chữa xưởng tổng hợp Urê – Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
3/2000 – 12/2002	Kỹ thuật viên, Phó Giám đốc, Giám đốc xưởng NPK – Chủ tịch công đoàn, bí thư chi bộ xưởng NPK – Công ty TNHH MTV phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
12/2002 – 7/2004	Công tác tại xưởng Urê – Công ty TNHH MTV Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc
7/2004 – 3/2006	Kỹ sư công nghệ thuộc Phòng Kỹ thuật Công nghệ - Công ty TNHH MTV Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
4/2006 – 11/2006	Chuyển từ Công ty phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc đến phòng KT – Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng thuộc Tổng Công ty hóa chất Việt Nam
11/2006 – 10/2008	Phó phòng Kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng
10/2008 – 12/2009	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Điều độ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2009 – 12/2010	Phó phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM
12/2010 – 3/2012	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM

3/2012 – 12/2014	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM		
01/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần DAP – VINACHEM; Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.		
03/2015 - đến nay	Ủy viên BCH Đảng bộ - Phó Bí thư Đảng ủy		
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Thành viên Hội đồng quản trị; Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem.			
Chức vụ tại tổ chức khác:			
Tổng cổ phần nắm giữ: 20.457.486 cổ phần, chiếm 14,0 % vốn điều lệ. Trong đó:			
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 20.455.386 cổ phần			
+ Cá nhân sở hữu: 2.100 cổ phần			
Các cam kết nắm giữ:			
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL	
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết			
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo			
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký			
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ		
Đoàn Thị Minh Thúy	Vợ	2.100	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không			
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm			
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không			
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không			

3. Ông Nguyễn Văn Phiên

Họ và tên:	Nguyễn Văn Phiên
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02 tháng 04 năm 1959
Nơi sinh:	Xã Trục Thành, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định
CMND số:	031999159 Ngày cấp: 11/11/2013
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	21/280B, Trần Nguyên Hãn, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
Số điện thoại công ty:	0313.979365(168)
Số điện thoại di động:	0903479799
Địa chỉ email:	Phiendap1hp@yao.com.vn
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Kỹ sư cơ khí chuyên ngành chế tạo máy

Quá trình công tác:		
10/1977 – 11/1980	Học sinh trường trung cấp Cơ khí 1	
3/1981 – 9/1985	Cán bộ phòng Tổ chức lao động, Xí nghiệp Xây lắp mỏ Apatít Lào Cai	
10/1985 – 11/1989	Sinh viên trường Đại học Cơ điện Bắc Thái	
12/1989 – 4/2000	Chuyên viên → Phó phòng → Trưởng phòng Tổ chức Hành chính nhà máy tuyển quặng Apatít thuộc Công ty Apatit Việt Nam	
5/2000 – 8/2002	Hiệu trưởng trường đào tạo nghề, Công ty Apatit Việt Nam	
9/2002 – 2/2012	Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng và Công ty TNHH MTV ĐÁP - VINACHEM	
3/2012 – 31/12/2014	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV DAP - VINACHEM	
01/2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP - VINACHEM	
Chức vụ công tác hiện nay: Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó Tổng giám đốc Công ty		
Chức vụ tại tổ chức khác:		
Tổng cổ phần nắm giữ: 3.300 cổ phần, chiếm 0,00002 % vốn điều lệ. Trong đó:		
+ Đại diện vốn của tổ chức khác: 0 cổ phần		
+ Cá nhân sở hữu: 3.300 cổ phần		
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

4. Ông Bùi Đăng Duẩn

Họ và tên:	Bùi Đăng Duẩn
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	18 tháng 9 năm 1962
Nơi sinh:	Xã Đồng Phú, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
CMND số:	013406875 Ngày cấp: 08/4/2011
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh

Địa chỉ thường trú:	Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội	
Số điện thoại công ty:	0313.979365 (125)	
Số điện thoại di động:	0904177277	
Địa chỉ email:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, KS Xây dựng	
Quá trình công tác:		
01/2013 – 12/2013	Bí thư chi bộ Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
12/2013 đến nay	Bí thư chi bộ Thị trường – Đầu tư xây dựng	
02/1987 – 8/2002	Cán bộ kỹ thuật Ban Quản lý dự án mở rộng mỏ Apatit Lào Cai	
9/2002 – 10/2006	Phó phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
11/2006 – 12/2008	Trưởng phòng kỹ thuật Ban quản lý dự án DAP – Hải Phòng	
1/2009 – 1/2012	Trưởng phòng kỹ thuật Giám sát Ban quản lý dự án DAP Hải Phòng	
02/2012 đến 12/2014	Trưởng phòng Đầu tư Xây dựng Công ty TNHH MTV DAP VINACHEM	
Từ 2015 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần DAP-Vinachem kiêm Trưởng phòng ĐTXD	
Chức vụ công tác hiện nay:	Phó Tổng giám đốc Công ty	
Chức vụ tại tổ chức khác:	Không	
Tổng cổ phần nắm giữ:	4.700 cổ phần, chiếm 0,00003 % vốn điều lệ. Trong đó:	
+ Đại diện vốn của tổ chức khác:	0 cổ phần	
+ Cá nhân sở hữu:	4.700 cổ phần	
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VDL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không		

5. Bà Lê Thị Hiền

Họ và tên:	Lê Thị Hiền
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	26/7/1981

Nơi sinh:	Hải Phòng	
CMND số:	031069045 ngày cấp 04/3/2011 tại Hải Phòng	
Quốc tịch:	Việt Nam	
Dân tộc:	Kinh	
Địa chỉ thường trú:	Số 9/3/43 Nguyễn Tường Loan, Nghĩa Xá, Lê Chân, Hải phòng	
Số điện thoại công ty:	0225.3 979 368 (126)	
Số điện thoại di động:	090 477 9668	
Địa chỉ email:		
Trình độ chuyên môn cao nhất:	Cử nhân kế toán tài chính	
Quá trình công tác:		
Từ 4/2005-tháng 7/2006	Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty CP Điện tử tin học Viễn thông	
Từ 8/2006-tháng 4/2007	Kế toán trưởng Trung tâm Truyền hình cáp, Quận 2 TP Hồ Chí Minh, Công ty Truyền hình cáp Saigontourist.	
Từ 5/2008 -tháng 12/2010	Nhân viên Phòng Tài vụ - Ban QLDA DAP Hải Phòng.	
Từ 01/2011 -tháng 11/2016	Nhân viên Phòng Kế toán- Công ty TNHH MTV DAP-Vinachem (nay là Công ty cổ phần DAP-Vinachem)	
Từ 11/2016 -tháng 12/2016	Phó Phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Từ tháng 01/2017 đến nay	Phó Phòng, Điều hành phòng Kế toán tài chính - Công ty cổ phần DAP-Vinachem.	
Chức vụ công tác hiện nay:	Chức vụ tại tổ chức đăng ký: Phó phòng, điều hành phòng Kế toán Tài chính	
Chức vụ tại tổ chức khác:	Không	
Tổng cổ phần nắm giữ:	0 cổ phần	
+ Đại diện vốn của tổ chức khác:	0 cổ phần	
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần	
Các cam kết nắm giữ:		
1. Chi tiết:	SL CP sở hữu	Tỷ lệ % CP sở hữu/VĐL
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng kể từ ngày niêm yết		
Số lượng CP cam kết nắm giữ trong 06 tháng tiếp theo		
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký		
Tên cá nhân/ Tổ chức	Quan hệ/Chức vụ	
Những khoản nợ đối với Công ty: Không		
Thù lao và các khoản lợi ích khác nếu có: Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên hàng năm		
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có		
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có		

- Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc: Không có
- Về thay đổi nhân sự Trưởng phòng Kế toán tài chính (và tương đương):

Công ty đã giao nhiệm vụ điều hành phòng KTTC cho bà Lê Thị Hiền Phó phòng KTTC thay cho bà Đặng Thị Hoa từ ngày 01/01/2017.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

+ Ngày 01/01/2017: 720 người

+ Ngày 31/12/2017: 688 người

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động:

- + Tuyển dụng lao động mới để bổ sung cho sản xuất kinh doanh của Công ty:

Lao động của Công ty phần lớn được đào tạo các trường Đại học, cao đẳng, trung cấp, công nhân kỹ thuật chuyên ngành hóa chất (phù hợp với chuyên ngành sản xuất phân bón vô cơ). Năm 2017 lao động của Công ty xin chấm dứt HĐLĐ là 114 người, lao động tuyển mới là 82 người.

Đến nay bộ máy quản lý và lao động của Công ty về cơ bản đã được tinh gọn, phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty. Đến cuối năm 2017 lao động đã giảm được 32 lao động.

- + Đảm bảo việc làm, thu nhập, chế độ bảo hiểm xã hội, nghỉ phép, lễ theo đúng quy định;

+ Tiền lương: Kể từ ngày 01/01/2016 Công ty xây dựng và áp dụng Thang bảng lương do Công ty xây dựng theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, để trả lương cho CBCNV. Tiền lương bình quân trong năm của CBCNV là 7,65 triệu đồng/người/tháng, tăng 9,75% so với năm 2016; đảm bảo việc làm ổn định. Năm 2017 mặc dù Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong SXKD, nhưng với sự cố gắng của Lãnh đạo Công ty đã không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, ổn định thu nhập, cải thiện đời sống văn hóa cho người lao động để CBCNV an tâm làm việc.

+ Tiếp thu, áp dụng các ý tưởng sáng tạo, sáng kiến cải tiến của người lao động. Năm 2017 Công ty có 61 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa trong sản xuất được áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh, làm lợi 10,56 tỉ đồng, số tiền thưởng sáng kiến là: 336,0 triệu đồng.

3- Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án năm 2017:

- Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2017 là: 16,35 tỷ đồng.

- Thực hiện năm 2017 là: 0,6 tỷ đồng.

* Tình hình thực hiện một số dự án như sau:

a- Dự án Hạ tầng bãi Gyps đã qua xử lý: Dự án được phân kỳ làm 2 giai đoạn đầu tư. Giai đoạn 1 dự án đã hoàn thành năm 2016. Giai đoạn 2 đăng ký dự kiến thực hiện năm 2017 nhưng Công ty có chủ trương dẫn, dừng không thực hiện mà chuyển sang sử dụng vốn sản xuất để đắp đê bao quanh khu vực bãi Gyps và hồ số 6.

b- Dự án Mở rộng tăng năng lực Cảng: Năm 2017 đăng ký 5 tỷ đồng bao gồm công tác: xin cấp đất và thiết kế bản vẽ thi công. Trong năm mới chỉ thực hiện công tác lập đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 cho dự án, làm cơ sở để Sở Tài nguyên Môi trường Hải Phòng làm căn cứ cấp đất.

c- Dự án Lọc phosphorich nâng cao chất lượng DAP và đường ống xuất phosphorich: Dự án đã được chạy thử trên quy mô công nghiệp kết quả đạt chất lượng DAP 64% theo yêu cầu. Tuy nhiên, cần phải đánh giá tổng quan lại toàn bộ quá trình chạy thử để xem tính hiệu quả của dự án.

d- Dự án hợp tác với Vicem chế biến Thạch cao PG thành phụ gia xi măng: Vicem đang xem xét tính khả thi mới có thể lập dự án, trước mắt Vicem sẽ cho các đơn vị thành viên sử dụng thạch cao Đình Vũ nhằm theo dõi, đánh giá chất lượng sản phẩm.

* Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4- Về tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016 (Triệu đồng)	Năm 2017 (Triệu đồng)	So sánh TH 2017 với 2016 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	2.173.192,07	2.050.305,58	94,43
2	Doanh thu thuần	1.260.699,97	1.971.832,52	156,56
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(465.026,41)	14.102,26	-
4	Lợi nhuận khác	3.228,70	680,86	21,09
5	Lợi nhuận trước thuế	(461.797,71)	14.783,12	-
6	Lợi nhuận sau thuế	(462.137,86)	14.760,67	-
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/vốn điều lệ	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,54	0,52	
	TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh		0,0094	
	TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,149	0,259	
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
	+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,538	0,502	
	+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,166	1,007	
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	2,7	5,87	
	Giá vốn hàng bán	1.522.873	1.789.914	
	Hàng tồn kho bình quân	564.577	336.152	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,581	0,962	
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,37)	0,0075	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,47)	0,0144	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,21)	0,0072	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	(0,373)	0,0072	

5- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu tính đến 31/12/2017:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 146.109.900 cổ phần

- Loại cổ phần: phổ thông

- Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 22.010.685 CP

- Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 124.099.215 CP

*Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn (nắm giữ trên 5% vốn điều lệ)

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Số 1A Trảng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0100100061	64,00%
2	Công ty CP XNK Quảng Bình	Số 23 lô 1, khu 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng	0200730878	19,17%

- Theo tổ chức/cá nhân trong và ngoài nước:

Loại	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Trong nước	
- Cá nhân	100
- Tổ chức	
Nước ngoài	
- Cá nhân	0
- Tổ chức	

- Theo sở hữu Nhà nước và các cổ đông khác

STT	Tên cổ đông	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	64,0
2	Cổ đông khác	36,0
	Cộng	100

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

d) Các chứng khoán khác: không có

6- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty trong năm 2017:

6.1. Nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên, vật liệu được sử dụng để sản xuất ước: 685.000 tấn/năm

- Nguyên vật liệu chính: Quặng apatit, lưu huỳnh, amoniac, than cám;

6.2. Tiêu thụ năng lượng trong năm 2017:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Than cám 45.000 tấn/năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:
Các giải pháp.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này năm 2017:

6.3. Tiêu thụ nước trong năm 2017:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Mua nước Sông Đa Độ về Công ty xử lý phục vụ sản xuất và sinh hoạt 5.200 m³/ngày.

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 95%

- Lượng nước thải: Bình quân 260 m³/ngày đêm, chiếm 5% lượng nước nhận về;
- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước: Giấy phép số 2062/GP-UBND ngày 23/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp;
- Hồ sơ kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định 67/NĐ - CP: Đầy đủ;
- Hệ thống xử lý nước thải: Công suất xử lý của hệ thống: 960 m³/ngày đêm.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Là đơn vị sản xuất phân bón đóng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, công tác bảo vệ môi trường luôn được Công ty chú trọng đặt lên hàng đầu; Công ty đã thực hiện các giải pháp chủ yếu như sau:

- Giáo dục, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên Công ty để mọi người tự giác chấp hành, thực hiện bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất; mọi CBCNV Công ty đều chung tay bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững và tồn tại của Công ty.

- Công ty tiếp tục duy trì quản lý môi trường theo Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015. Thực hiện đầy đủ chế độ quan trắc, giám sát môi trường thường xuyên và định kỳ. Kết quả, toàn bộ các thông số quan trắc môi trường về khí thải, nước thải đều đáp ứng Quy chuẩn tương ứng. Duy trì vận hành hệ thống truyền dữ liệu online về Sở Tài nguyên và Môi trường bao gồm: dữ liệu quan trắc online về khí thải; dữ liệu tiêu thụ điện của Trạm xử lý nước thải, tiêu thụ điện của Thiết bị lọc bụi tĩnh điện của lò hơi; camera quan sát ống khói. Đến nay, chưa có bất kỳ phản ánh nào của Sở Tài nguyên và Môi trường Hải Phòng.

- Đối với môi trường bãi chứa thạch cao PG, Công ty đã duy trì hoạt động ổn định, liên tục 02 bơm nước (động cơ điện) từ hồ chứa nước bãi thạch cao PG về nhà máy để sử dụng lại; duy trì vận hành 02 bơm nước Diesel từ hồ điều hòa về hồ chứa bãi thạch cao PG, chủ động bơm rút hạ thấp mức nước các hồ chứa, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong mùa mưa.

- Các đơn vị đã tiếp tục triển khai trồng bổ sung cây xanh lên bãi thạch cao PG, trồng cây trên tuyến đường vào nhà máy thạch cao, cải tạo được môi trường xung quanh khu vực sản xuất và bãi chứa thạch cao PG.

- Gắn công tác bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động với thi đua khen thưởng, hàng tháng, năm. Công tác vệ sinh trong toàn Công ty đều được phân cấp trách nhiệm cụ thể cho từng tổ, từng đơn vị sản xuất thực hiện; mỗi một khu vực đều có đơn vị quản lý và bảo đảm vệ sinh môi trường;

- Không ngừng nghiên cứu, đổi mới công nghệ; đầu tư khoa học kỹ thuật nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho cán bộ công nhân viên, nâng cao năng suất thiết bị, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm; cải thiện môi trường ngày càng tốt hơn và nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Giám sát, kiểm tra môi trường lao động với tần suất 1 lần/năm;

- Hàng năm tổ chức huấn luyện, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, vệ an toàn bảo hộ lao động và an toàn các thiết bị nghiêm ngặt; thực hiện quản lý theo ISO 9001-2008, chương trình tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch hơn nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm thiểu việc hư hỏng máy móc, giảm thiểu việc ô nhiễm môi trường;

- Hàng năm tổ chức đo, kiểm môi trường lấy mẫu các thông số về môi trường: Do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động Công nghiệp - Bộ Công Thương thực hiện. Các thông số môi trường đều nằm trong phạm vi cho phép theo quy định của Bộ Y tế.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng lao động định biên năm 2017 là 688 người

b. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi:

- 100% người lao động được đóng BHXH; được ăn 01 bữa cơm ca theo tiêu chuẩn cao nhất (730.000 đồng/người/tháng), bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật trong ca sản xuất không phải đóng tiền; được cấp bảo hộ lao động và phương tiện bảo vệ cá nhân theo cương vị làm việc.

- Công ty có Bộ phận y tế với 03 người, thường trực 24/24h.

- Hàng năm khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên tần suất 1 lần/năm, một số bộ phận lao động nặng nhọc 2 lần/năm;

- Các đối tượng trong tiêu chuẩn được bố trí nghỉ điều dưỡng, đi tham quan nghỉ mát hàng năm đều thực hiện.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động. Năm 2017 đã huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên, trung bình 16 giờ/người/năm.

6.6. Chương trình liên quan đến phát triển cộng đồng:

- Năm 2017 Công ty ủng hộ công tác xã hội, từ thiện với số là: 86,50 triệu đồng

III- BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1- Một số chỉ tiêu SXKD cơ bản:

TT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch điều chỉnh 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ %	
					TH năm so với năm 2016	TH năm 2017 so với KH năm
1	Giá trị SXCN theo GTT	Tỷ đồng	1.878,77	1.918,55	224,54	102,12
2	Sản lượng DAP sản xuất	Tấn	240.000	243.402	193,53	101,42
3	Sản lượng H ₂ SO ₄ sản xuất	Tấn	273.000	277.172	170,00	101,53
4	Sản lượng H ₃ PO ₄ sản xuất	Tấn	112.000	113.601	194,04	101,43
5	Điện năng sản xuất	Mwh	31.000	32.493	119,95	104,82
6	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.923,70	2.018,27	153,01	104,92
7	Sản lượng DAP tiêu thụ	Tấn	240.000	240.903	143,52	100,38
8	Lợi nhuận thực hiện	Tỷ đồng	3,363	14,783	-	439,58
9	Quỹ lương người lao động	Tỷ đồng	61,5	62,7	103,60	101,95

2- Đánh giá tóm tắt năm 2017:

a) Sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2017, tập thể cán bộ CNV Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực với quyết tâm cao vượt qua khó khăn, nghiêm túc thực hiện chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, tiết giảm chi phí, phấn đấu đạt sản lượng sản xuất, tiêu thụ cùng hiệu quả SXKD cao nhất. Cùng với sự hỗ trợ về cơ chế, chính sách của Chính phủ, các Bộ, ngành và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, kết quả là tất cả các chỉ tiêu SXKD đều vượt kế hoạch SXKD điều chỉnh, đặc biệt là sản lượng

DAP sản xuất tăng 1,42%, sản lượng DAP tiêu thụ tăng 0,38%, lợi nhuận trước thuế bằng 439,58% so với kế hoạch và đã đạt được mục tiêu chấm dứt thua lỗ năm 2017, nhằm tạo tiền đề tăng trưởng mạnh mẽ cho những năm tới, để bù đắp hết số lỗ lũy kế.

b) Về lao động, việc làm:

Công ty luôn chú trọng đến việc đảm bảo ổn định thu nhập và việc làm cho lực lượng CBCNV; tham khảo, học hỏi, tìm các giải pháp để tăng bước vận dụng, cải thiện, tăng thêm thu nhập cho người lao động, tạo động lực để người lao động yên tâm công tác, nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm, gắn bó lâu dài với Công ty. Năm 2017, Công ty đảm bảo đủ công ăn việc làm cho số lao động định biên là 688 người.

Lương bình quân năm 2017 là 7,65 triệu đồng/người/tháng, tăng 9,75% so với năm 2016; Thu nhập bình quân năm 2017 là 7,80 triệu đồng/người/tháng, tăng 7,58% so với năm 2016.

IV- ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1- Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Căn cứ vào các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đã ban hành các nghị quyết, quyết định sau:

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DAP	24/01/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT số 01-2017: - Thông qua Kế hoạch quý I/2017; Thông qua phương án quản trị chi phí sản xuất; - Thông qua các đơn hàng xuất khẩu; - Ban hành định mức tồn kho; - Thông qua Kế hoạch sử dụng lao động năm 2017 và chi lương năm 2016.
2	02/NQ-DAP	20/3/2017	Thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
3	03/NQ-DAP	30/3/2017	Sửa đổi ngày chốt danh sách cổ đông
4	04/NQ-DAP	07/4/2017	Thông qua hồ sơ, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
5	05/NQ-DAP	07/4/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT số 02-2017: - Thông qua Kế hoạch quý II/2017; - Quyết toán quỹ lương thực hiện năm 2016.
6	07/NQ-DAP	19/07/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT số 05-2017 - Thông qua Kế hoạch quý III/2017;
7	08/NQ-DAP	08/08/2017	Nghị quyết của HĐQT về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại BIDV
8	09/NQ-DAP	16/10/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT số 07-2017: thông qua Kế hoạch SXKD quý IV/2017
9	13/QĐ-DAP	18/01/2017	Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động
10	42/QĐ-DAP	22/01/2017	Danh sách quy hoạch cán bộ quản lý

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
11	28/QĐ-DAP	10/02/2017	Định biên lao động cho các đơn vị
12	39/QĐ-DAP	14/02/2017	Ban hành Quy chế quản lý tài sản cố định
13	41/QĐ-DAP	17/02/2017	Ban hành Quy chế quản lý mua sắm vật tư
14	45/QĐ-DAP	22/02/2017	Ban hành Quy chế quản lý nợ
15	101/QĐ-DAP	10/4/2017	Giao nhiệm vụ SXKD quý II/2017
16	109/QĐ-DAP	12/4/2017	Thành lập Tổ thẩm định mua sắm vật tư
17	118/QĐ-DAP	19/4/2017	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông
18	188/QĐ-DAP	14/4/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
19	124/QĐ-DAP	24/4/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac
20	129/QĐ-DAP	28/4/2017	Mức lương Trưởng ban Kiểm soát
21	154A/QĐ-DAP	10/5/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao
22	157A/QĐ-DAP	16/5/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac
23	180A/QĐ-DAP	01/6/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
24	183/QĐ-DAP	02/6/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Amoniac
25	190a/QĐ-DAP	14/06/2017	Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
26	203/QĐ-DAP	29/6/2017	Phê duyệt kết quả chào giá cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán BCTC 2017.
27	204/QĐ-DAP	29/6/2017	Phê duyệt định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, năng lượng chính năm 2017
28	234A/QĐ-DAP	06/07/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
29	256/QĐ-DAP	19/07/2017	Giao kế hoạch SXKD, ĐTXD quý III/2017
30	318A/QĐ-DAP	16/08/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
31	320/QĐ-DAP	18/08/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
32	321/QĐ-DAP	18/08/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua thiết bị trao đổi nhiệt E0221
33	325A/QĐ-DAP	22/08/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
34	329/QĐ-DAP	29/08/2017	Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
35	332/QĐ-DAP	30/08/2017	Ban hành Quy chế trả lương của Công ty
36	347/QĐ-DAP	12/09/2017	Ban hành Kế hoạch rà soát, bổ sung điều chỉnh quy hoạch cán bộ năm 2017 giai đoạn 2016-2021 của Công ty
37	354/QĐ-DAP	19/09/2017	Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị trực thuộc Công ty
38	356a/QĐ-DAP	19/09/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
39	364/QĐ-DAP	29/09/2017	Thành lập phòng Tổ chức - Hành chính của Công ty
40	374a/QĐ-DAP	05/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh

TT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
41	382/QĐ-DAP	12/10/2017	Ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ của Công ty
42	389a/QĐ-DAP	18/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
43	399a/QĐ-DAP	31/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua axit sunfuric
44	981/QĐ-DAP	25/10/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua vỏ bao phân bón DAP phục vụ sản xuất
45	403/QĐ-DAP	03/11/2017	Ban hành Quy chế quản lý đại lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty
46	409a/QĐ-DAP	06/11/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
47	417/QĐ-DAP	16/11/2017	Phê duyệt điều chỉnh giá trong kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh
48	421/QĐ-DAP	21/11/2017	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án "Tuyến cáp điện 22kV từ trạm 110kV Nam Đình Vũ về Công ty"
49	430a/QĐ-DAP	07/12/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
50	436/QĐ-DAP	19/12/2017	Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021 (đã điều chỉnh bổ sung năm 2017)
51	438a/QĐ-DAP	21/12/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua NH3
52	438b/QĐ-DAP	21/12/2017	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua Luru huỳnh

2- Đánh giá hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực để thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT Công ty, các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Chính phủ, các Bộ, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam), thành lập Tổ công tác để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày, hàng tháng, quý... để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và tiết giảm chi phí. Kết quả đạt được rất khả quan, như đã nêu phần III.

3- Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2017, căn cứ vào tình hình thực tế hiện nay, HĐQT đề xuất kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty với các chỉ tiêu chính như sau:

Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018
1. Giá trị SXCN theo giá thực tế	Tỷ đồng	2.249,109
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.285,512
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,453
4. Mức chi cổ tức/Vốn điều lệ	%	-

Năm 2018, tình hình SXKD của Công ty vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn:

- Tình trạng dư cung trên thị trường phân bón còn phổ biến, nguồn cung trong nước dồi dào (hàng phân bón tồn kho còn nhiều), lượng nhập khẩu không giảm: Tác động của biến đổi khí hậu đối với khu vực thị trường trọng điểm tiêu thụ phân bón DAP (lã đồng bằng sông Cửu Long) ngày càng diễn ra phức tạp, khó lường, có chiều hướng nghiêm trọng hơn, diện tích đất trồng lúa bị thu hẹp do bị xâm nhập mặn, tình trạng khô hạn ở miền Trung, Tây Nguyên còn kéo dài nhiều năm tới. Dẫn tới thị trường tiêu thụ phân bón sẽ bị thu hẹp, mức độ cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt hơn, nhất là trong bối cảnh hội nhập sâu rộng như hiện nay.

- Tình trạng phân bón giả, phân bón kém chất lượng vẫn còn tràn lan trên thị trường, mặc dù các cơ quan chức năng đã tăng cường quản lý, nhưng hiệu quả đạt được chưa cao. Số lượng phân bón nhập lậu, nhập qua đường tiểu ngạch còn nhiều, nhất là ở các tỉnh biên giới phía Bắc.

- Do tác động của Luật thuế số 71/2014/QH13 chuyển phân bón từ mặt hàng chịu thuế GTGT sang không chịu thuế GTGT từ khâu nhập khẩu đến khâu sản xuất, thương mại bán ra. Điều đó đồng nghĩa với toàn bộ thuế GTGT đầu vào sẽ phải cộng vào chi phí sản xuất, dẫn đến giá thành sản xuất sản phẩm tăng, giảm sức cạnh tranh so với hàng nhập khẩu (hàng nhập khẩu không phải chịu thuế GTGT nữa nên có cơ hội giảm giá tối đa 5%).

- Giá một số nguyên liệu chính như lưu huỳnh, Amoniac đang có chiều hướng tăng. Giá điện trên thị trường đã bắt đầu tăng từ tháng 12/2017, Chính phủ điều chỉnh tăng đơn giá lương cơ bản...

- Năm 2018 không được nguồn hoàn thuế GTGT từ xuất khẩu của năm 2017 chuyển sang, vì đã được hạch toán vào năm 2017 rồi (năm 2017 được cộng thêm nguồn hoàn thuế GTGT từ năm 2015 và 2016 chuyển sang là 40 tỷ đồng).

- Mức trích khấu hao tài sản cố định năm 2018 tăng 15,3 tỷ đồng so với năm 2017 (vì năm 2018 mức trích khấu hao tăng từ 60% lên 70%).

- Tiền đầu tư phải thanh toán cho Ngân hàng Phát triển tăng: Từ tháng 10/2017 đến tháng 9/2018 số tiền đầu tư dự án phải thanh toán cho Ngân hàng phát triển tăng từ 2 tỷ đồng/tháng lên 16,6 tỷ đồng/tháng. Như vậy, năm 2018 phải thanh toán tăng 67 tỷ đồng so với năm 2017.

- Một số ngân hàng thương mại chưa thực sự có thiện chí đồng hành và hỗ trợ cho vay vốn lưu động cho doanh nghiệp hoạt động.

Vì vậy, để đạt được mục tiêu không tái lỗ, ngoài những hỗ trợ về chính sách, cơ chế của Chính phủ, các Bộ, ngành, Công ty cần phải phấn đấu quyết liệt hơn nữa trong việc điều hành tiết giảm triệt để mọi chi phí trong sản xuất, nhằm hạ giá thành và đẩy mạnh tiêu thụ để đạt hiệu quả cao nhất.

V- QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1- Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại thời điểm báo cáo:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cá nhân cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
1	Ông Lâm Thái Dương	CT.HĐQT	0,002%	1- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam. 2- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cao su Sao vàng. 3- Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phân lân Văn Điển

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cá nhân cuối kỳ	Chức danh thành viên HĐQT ở Cty khác
2	Ông Nguyễn Văn Sinh	TV.HĐQT-Tổng GD	0,1387%	Không
3	Ông Vũ Văn Bằng	TV.HĐQT-Phó TGD	0,0014%	Không
4	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương	TV.HĐQT	0	Chủ tịch HĐQT Cty CP XNK Quảng Bình
5	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV.HĐQT	0,342%	TV HĐQT Cty CP Vật tư & XNK Hóa chất.

Ghi chú:

- Các thành viên từ mục 1 đến mục 3: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam;

- Thành viên mục 4: Đại diện sở hữu cho cổ đông lớn là Công ty XNK Quảng Bình;

- Thành viên mục 5: Là thành viên Hội đồng quản trị độc lập;

- Tại thời điểm báo cáo, số lượng và cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị Công ty như sau:

+ Số lượng: 05 thành viên;

+ Cơ cấu: 04 thành viên đại diện sở hữu của cổ đông lớn, trong đó có 02 thành viên tham gia điều hành (các thành viên này đều không phải là thành viên độc lập); 01 thành viên độc lập.

b) Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty đã tiếp tục tập trung hoàn thiện hệ thống các Quy chế quản trị nội bộ, tạo ra sự minh bạch trong thực hiện, phát huy hiệu quả và thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành. Trong năm 2017 đã tiếp tục bổ sung, sửa đổi và ban hành Quy chế tuyển dụng lao động; Quy chế trả lương; Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ của Công ty; Quy chế quản lý đại lý tiêu thụ sản phẩm. Các mặt hoạt động của Công ty luôn được HĐQT chỉ đạo, giám sát chặt chẽ, đặc biệt là việc chỉ đạo công tác bán hàng, linh hoạt giá bán đảm bảo vừa bán được hàng, vừa đem lại hiệu quả cao nhất. Thành lập Tổ thẩm định, giúp việc cho HĐQT thẩm định những công việc đấu thầu về mua sắm hàng hóa, đầu tư xây dựng...

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành, nhất là trong việc tiêu thụ sản phẩm và trả lương của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia chương trình đào tạo về quản trị Công ty do ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và được cấp chứng chỉ: Không

2- Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Ghi chú
1	Ông Hà Trung Kiên	Trưởng ban	-	Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 27/4/2016; Thôi là TV BKS từ ngày 20/4/2017
2	Bà Đặng Thị Hoa	Trưởng ban	0,0004%	Bắt đầu là TV BKS và giữ chức Trưởng BKS từ 20/4/2017
3	Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	0%	
4	Bà Bùi Thị Ngọc	Thành viên	0,103%	

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát hiện tại là 03 người.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017:

** Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:*

Ban Kiểm soát đã kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục hoàn thiện, ban hành các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty gồm chức năng và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trong Công ty. Các văn bản gửi cho HĐQT Công ty và các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát đầy đủ, kịp thời; các văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT đều được gửi đến Ban Kiểm soát cùng thời điểm gửi cho các thành viên HĐQT.

Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát không nhận được bất cứ ý kiến khiếu nại hay tố cáo bằng văn bản nào của các cổ đông.

** Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:*

Ban Kiểm soát với tư cách là một bộ phận trong cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty, làm việc theo nguyên tắc bình đẳng, độc lập nhưng luôn luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và được HĐQT hỗ trợ trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình nên các nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đều hoàn thành.

Ban kiểm soát được mời và tham dự tất cả các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2017. Ban kiểm soát đã trực tiếp đóng góp các ý kiến tại các cuộc họp và bằng văn bản, báo cáo khi có văn bản xin ý kiến của HĐQT.

Trong quá trình làm việc với Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác Ban Kiểm soát luôn giữ vững tính độc lập, khách quan và đã nhận được sự hợp tác chặt chẽ trên tinh thần vì lợi ích chung của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, báo cáo tài chính quý, 6 tháng được gửi đầy đủ và kịp thời cho Ban kiểm soát.

c) Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Không

3- Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Trưởng phòng Kế toán Tài chính:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao/năm (Tr.đ)	Tiền lương (Tr.đ)	Tiền thưởng (Tr.đ)	Tổng cộng (Tr.đ)
I. Hội đồng Quản trị						
1	Lâm Thái Dương	CT. HĐQT	60,00			60,00
2	Nguyễn Văn Sinh	TV HĐQT-TGD	48,00	268,45		316,450
3	Vũ Văn Bằng	TV HĐQT-P.TGD	48,00	237,51		285,51
4	Nguyễn Thị Thanh Hương	TV HĐQT	48,00			48,00
5	Hoàng Mạnh Thắng	TV HĐQT	48,00			48,00
II. Ban Tổng Giám đốc						
1	Nguyễn Văn Phiên	Phó TGD		237,51		237,51
2	Bùi Đăng Duân	Phó TGD		223,86		223,86
III. Ban Kiểm soát						
1	Hà Trung Kiên	Trưởng ban	-	58,275		58,275
2	Đặng Thị Hoa	Trưởng ban KS		147,263		147,263
3	Nguyễn Thị Xuân Quyên	Thành viên	36,00			36,00
4	Bùi Thị Ngọc	Thành viên	36,00			36,00
IV. Trưởng phòng KTTC						
1	Lê Thị Hiền	Phụ trách P. KTTC		155,140		155,140

Ông Hà Trung Kiên - Trưởng Ban Kiểm soát thời gian làm việc từ tháng 01/2017 đến ngày 20/4/2017

Bà Đặng Thị Hoa - Trưởng Ban Kiểm soát, từ ngày 20/4/2017 đến tháng 12/2017.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và những người có liên quan, cổ đông lớn:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Hoàng Mạnh Thắng	TV. HĐQT	300.000	0,205%	500.000	0,342%	Tăng do chuyển nhượng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ, người có liên quan, cổ đông lớn trong năm 2017:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua			
1	CTCP XNK Quảng Bình	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT C.ty CP DAP-VINACHEM	0200730878	số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Tháng 01/2017	Văn bản số 15/DAP-HĐQT ngày 05/01/2017			
2	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 01/2017	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 24/01/2017			
3	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 02/2017	Văn bản số 120/DAP-HĐQT ngày 09/02/2017			
4	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 02/2017	Văn bản số 134/DAP-HĐQT ngày 16/02/2017			
5	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 02/2017	Văn bản số 167/DAP-HĐQT ngày 28/02/2017			
6	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 03/2017	Văn bản số 205/DAP-HĐQT ngày 09/3/2017			
7	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 03/2017	Văn bản số 290A/DAP-HĐQT ngày 29/3/2017			
8	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 04/2017	Văn bản số 326/DAP-HĐQT ngày 07/4/2017			
9	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 06/2017	Văn bản số 584/DAP-HĐQT ngày 22/6/2017			
10	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 07/2017	Văn bản 686/DAP-HĐQT ngày 24/7/2017			
11	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 08/2017	Văn bản 754/DAP-HĐQT ngày 16/8/2017			
12	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 08/2017	Văn bản 775/DAP-HĐQT ngày 21/8/2017			
13	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 09/2017	Văn bản 833/DAP-HĐQT ngày 08/9/2017			
14	CTCP XNK Quảng Bình				Bà Nguyễn Thị Thanh Hương là TGD CTCP	0200730878	số 23, lô 1, khu 97 Bạch Đằng, phường Hạ	Tháng 09/2017	Văn bản 902/DAP-HĐQT ngày 27/9/2017
15	CTCP XNK Quảng							Tháng	Văn bản

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua
	Bình	XNK Quảng Bình đồng thời là TV HĐQT C.ty CP DAP-VINACHEM		Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	10/2017	1000/DAP-HĐQT ngày 02/11/2017
16	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 11/2017	Văn bản 1084/DAP-HĐQT ngày 21/11/2017
17	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 12/2017	Văn bản 1137/DAP-HĐQT ngày 06/12/2017
18	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 12/2017	Văn bản 1138/DAP-HĐQT ngày 06/12/2017
19	CTCP XNK Quảng Bình				Tháng 12/2017	Văn bản 1166/DAP-HĐQT ngày 13/12/2017

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Theo đúng quy định hiện hành;

VI- BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Địa chỉ công bố thông tin: <http://www.dap-vinachem.com.vn>

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sinh